

Số: 403/BC-STP

An Giang, ngày 14 tháng 12 năm 2018

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ một số quy định tại Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3063/STC-HCSN ngày 12/12/2018 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ một số quy định tại Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo**

Theo Điều 1 dự thảo Quyết định.

#### **II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Thực hiện Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ngày 22/12/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND về việc thực hiện Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tuy nhiên, ngày 07/12/2018 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND, 22/2018/NQ-HĐND, 25/2018/NQ-HĐND thay thế các quy định về mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt; Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tại Điểm a Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định:

**“Điều 38. Xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật**

...

2. Xác định văn bản quy định chi tiết thi hành hết hiệu lực:

a) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các điều, khoản, điểm được giao quy định chi tiết thi hành các điều, khoản, điểm được giao quy định chi tiết thi hành văn bản đó đồng thời hết hiệu lực; ...”

Đồng thời tại Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

**“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. ...”

Căn cứ các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ các quy định về mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt; Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

### **III. Dự thảo Quyết định**

Thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

### **IV. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thứ tự các Khoản tại Điều 1 dự thảo Quyết định theo chữ số Ả Rập (quy định tại Điểm d Khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT.



**Cao Thanh Sơn**